TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2018/HSST
Ngày 03-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lại Hữu Tâm.

Bà Lê Thị Hoàng Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Trung K, sinh năm 1981 tại Sóc Trăng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 73 T, Khóm 6, Phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nơi sinh sống: Như trên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh C và bà Lâm Thị L; có vợ và 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1925 – vắng mặt.

2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1932 – vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Ái N, sinh năm 1981 – vắng mặt.

Cùng cư trú: Ấp 5B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Ông N, bà N ủy quyền cho bà N làm đại diện theo giấy ủy quyền lập ngày 27/11/2017)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH S.

Địa chỉ: Đường C, thôn V, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Hoa Xuân H – Chủ tịch Hội đồng quản trị – vắng mặt.

2. Ông Phạm Hồng B, sinh năm 1954 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

3. Bà Phạm Thị M, sinh năm 1982 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 29/10/2017, Lê Trung K điều khiển xe ô tô biển số 51E-037.19 (loại xe bồn trộn bê tông) chở 03m khối bê tông tươi lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh, hướng từ đường Quốc Lộ 50 về Quận 7. Khi qua ngã tư với đường Phạm Hùng thuộc ấp 5A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, K điều khiển xe ô tô lưu thông vào làn đường hỗn hợp bên phải, trên làn đường này đặt biển báo cấm các loại xe ô tô tải trọng trên 3,5 tấn lưu thông (trừ các phương tiện của người dân và doanh nghiệp trong khu vực). Khi lưu thông được khoảng 150 mét thì K nhìn thấy phía trước có nhiều xe mô tô đang lưu thông nên bấm còi và tiếp tục lưu thông về phía trước thì để bên phải cung trước chắn bùn bánh trước va chạm vào tay lái bên trái xe mô tô biển số 94R1-8195 do ông Nguyễn Văn D điều khiển chở bà Phạm Thị M ngồi sau đang lưu thông cùng chiều bên phải. Tai nạn xảy ra làm ông Nguyễn Văn D bị thương nặng ở hai chân, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy đến ngày 06/11/2017 thì tử vong, bà M bị thương nhẹ. Công an xã Bình Hưng tiếp nhận sự việc phối hợp cùng đội Cảnh sát giao thông tiến hành khám nghiệm hiện trường, lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý.

Ngày 11/12/2017, Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận số 1407/TT.17 kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn D là do: Đa chấn thương.

Ngày 04/01/2018, Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số 40/C54B kết luận dấu vết va chạm trên các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông như sau:

"Dấu vết trượt sạch bụi, bám chất màu đen mặt ngoài phía trước cung trước chắn bùn bánh trước (dưới bậc lên xuống phía trên) bên phải xe ô tô biển số 51E-037.19, có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải phù hợp với dấu vết trượt mất chất màu đen mặt ngoài cung sau tay lái bên trái xe mô tô biển số 94R1-8195, có chiều từ sau về trước từ trái sang phải.

- Dấu vết trượt sạch bụi, mất chất màu đen mặt ngoài má lốp bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51E-037.19, có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh và ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt, nứt vỡ, bám chất màu đen mặt ngoài ốp đèn xi nhan trước bên trái xe mô tô biển số 94R1-8195, có chiều từ sau về trước, từ phải tráng trái.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên xác định:

+ Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô biển số 51E-037.19 đang chuyển động trên đường Nguyễn Văn Linh theo hướng từ đường Quốc Lộ 50 về Quận 7, xe mô tô biển số 94R1-8195 đang chuyển động bình thường bên phải cùng chiều.

+ Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51E-037.19, xe mô tô biển số 94R1-8195 với phương tiện hay vật cản khác khi tham gia tai nạn giao thông".

Ngày 22/3/2018, Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số 1110/C54B kết luận bổ sung dấu vết va chạm trên các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông như sau:

"*Dấu vết trượt sạch bụi, bám chất màu đen mặt ngoài phía trước cung trước chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51E-037.19, có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải phù hợp với dấu vết trượt mất chất màu đen mặt ngoài cung sau tay lái bên trái xe mô tô biển số 94R1-8195, có chiều từ sau về trước từ trái sang phải. Đây là vị trí va chạm đầu tiên và là chiều hướng lực tác động giữa hai phương tiện trong vụ tai nạn giao thông.*

- Khi va chạm xe mô tô biển số 94R1-8195 đang chuyển động cùng chiều phía trước bên phải xe ô tô biển số 51E-037.19. Không đủ cơ sở xác định xe nào vượt xe nào khi tham gia tai nạn giao thông.

- Không đủ cơ sở xác định xe mô tô biển số 94R1-8195 và xe ô tô biển số 51E-037.19 va chạm với nhau ở vị trí nào trên mặt đường".

Căn cứ kết quả khám nghiện hiện trường và các tài liệu điều tra thu thập được, nhận thấy:

- Lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông là do Lê Trung K điều khiển xe ô tô biển số 51E-037.19 lưu thông không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo giao thông, đã điều khiển xe ô tô có tổng trọng lượng xe 14 tấn và 3 mét khối bê tông tươi lưu thông vào làn đường cấm các loại xe có tải trọng trên 3,5 tấn lưu thông gây tai nạn làm ông Nguyễn Văn D tử vong, đã vi phạm Điều 8 và Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

- Ông Nguyễn Văn D là người điều khiển xe mô tô biển số 94R1-8195 lưu thông xa lề phải, có lỗi phụ.

Tại cơ quan điều tra, Lê Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung nêu trên. Lời khai của K phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường,

kết luận giám định dấu vết trên các phương tiện cùng các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Phương tiện tạm giữ:

- 01 xe ô tô biển số 51E-037.19 (loại xe bồn trộn bê tông), Cơ quan điều tra đã trả lại xe này cho chủ sở hữu là Công ty TNHH S.

- 01 xe mô tô biển số 94R1-8195, xe này do bà Phạm Hồng B (là mẹ ruột của bà Phạm Thì M đi cùng nạn nhân D) đăng ký sở hữu. Ngày 29/10/2017, bà B cho bà M mượn xe để làm phương tiện đi lại thì xảy ra tai nạn nên Cơ quan điều tra đã trả xe này cho bà M.

- Về dân sự: Sau tai nạn, đại diện chủ xe ô tô và bị cáo đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với bà Phạm Thị M là người ngồi sau xe mô tô biển số 94R1-8195 chỉ bị trầy xước ngoài da, do các vết thương nhẹ và đã bình phục nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường. Các đương sự khác cũng không có ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Trung K về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại và ghi nhận vật chứng đã xử lý xong.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận giống như nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất hối hận, đã cố gắng khắc phục hậu quả, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện đi làm nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám xe, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ và tính mạng, sức khỏe của người khác. Khi thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì chủ quan, cẩu thả, không tuân thủ những quy định của Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô nhưng thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, không chấp hành biển báo giao thông, điều khiển xe ô tô có trọng lượng xe 14 tấn lưu thông vào làn đường cấm các loại xe có tải trọng trên 3,5 tấn đã vi phạm vào Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ nên gây tai nạn làm cho ông Nguyễn Văn Dinh bị tử vong.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó, cần đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực cùng với chủ xe bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; gia đình bị hại cũng đã làm đơn bãi nại cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi lưu thông xa lề phải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, đại diện chủ xe ô tô và bị cáo đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với bà Phạm Thị M là người ngồi sau xe mô tô biển số 94R1-8195 chỉ bị trầy xước ngoài da, do các vết thương nhẹ và đã bình phục nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường. Các đương sự khác cũng không có ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 xe ô tô biển số 51E-037.19 (loại xe bồn trộn bê tông), Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH S và 01 xe mô tô biển số 94R1-8195, xe này do bà Phạm Hồng Ba (là mẹ ruột của bà Phạm Thì M đi cùng nạn nhân D) đăng ký sở hữu, ngày 29/10/2017, bà B cho bà M mượn xe để làm phương tiện đi lại thì xảy ra tai nạn nên Cơ quan điều tra đã trả xe này cho bà M. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và phần trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận đề nghị của bị cáo xin được hưởng án treo.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Trung K phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Trung K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Ghi nhận các đương sự không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông